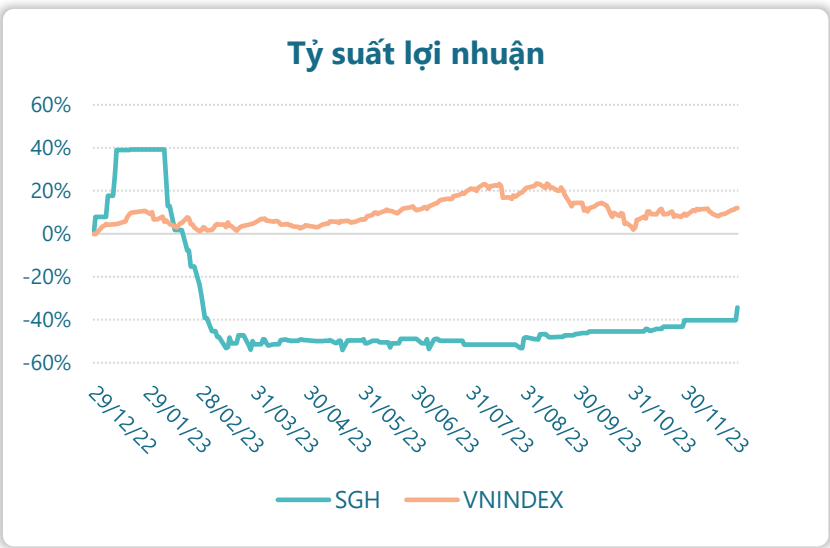
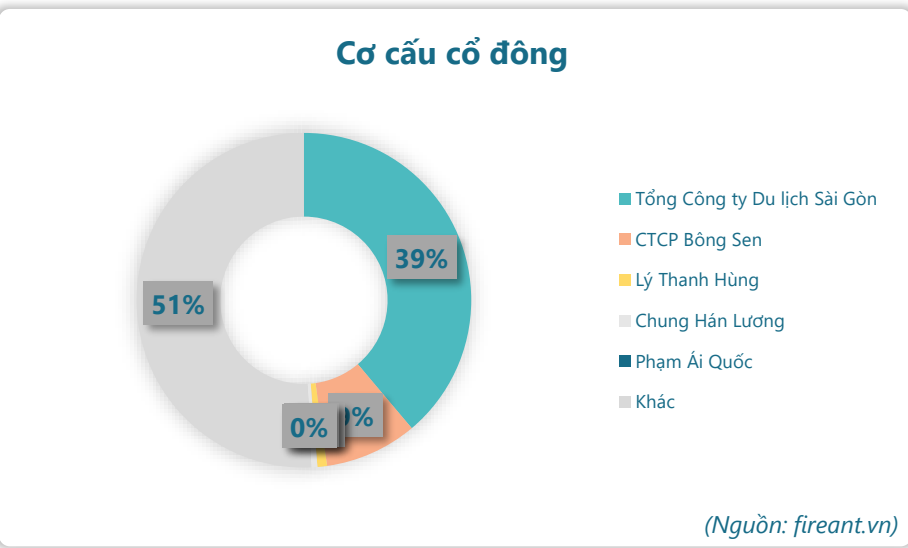
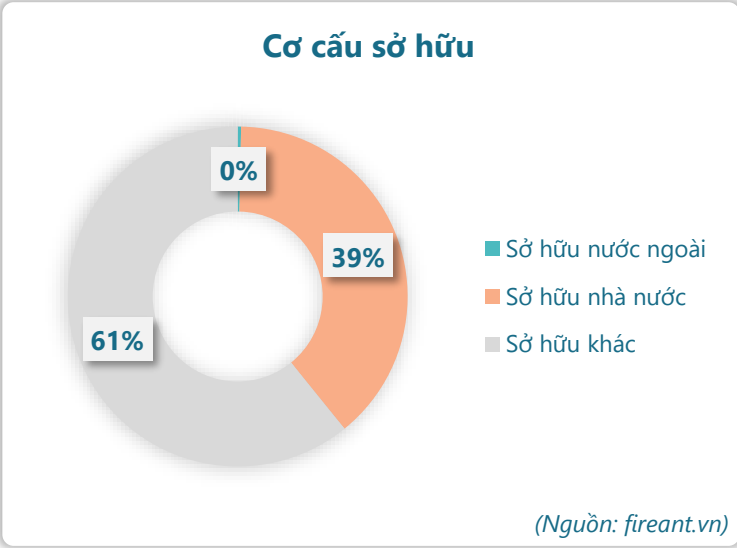
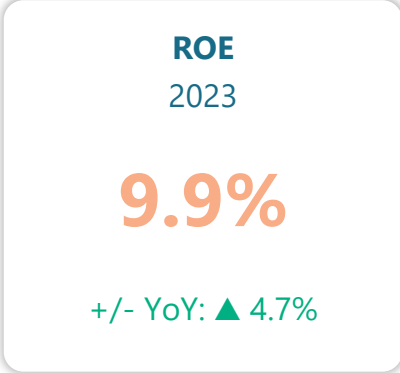
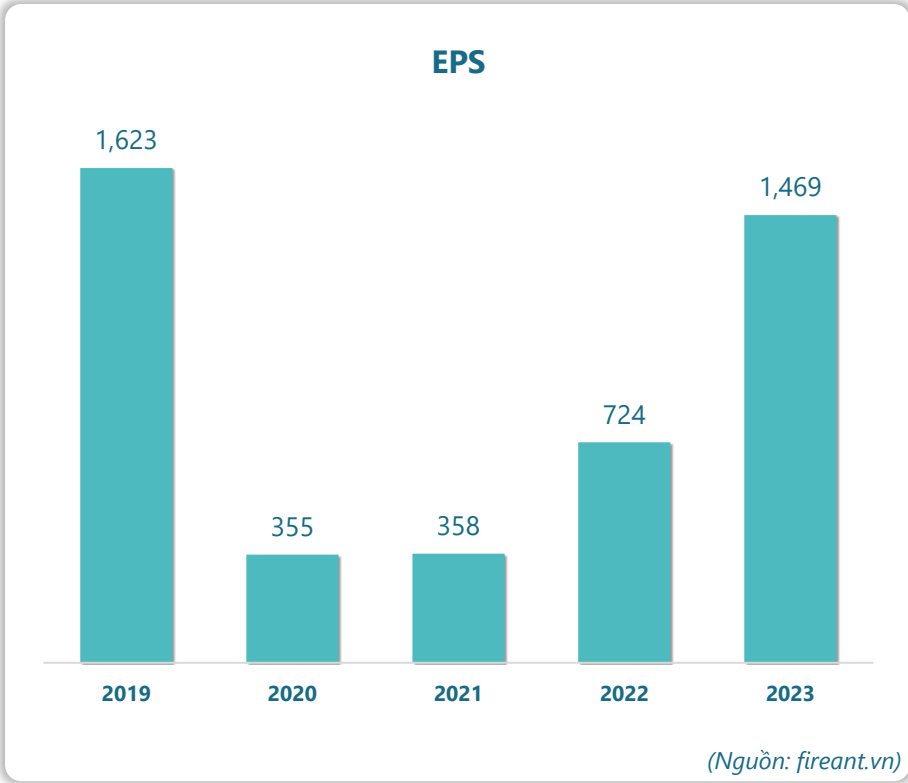
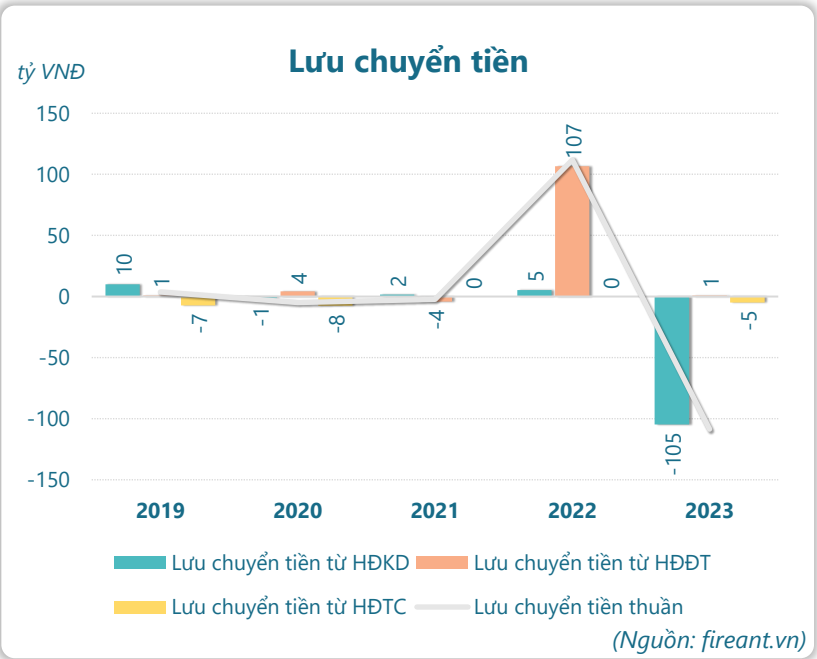
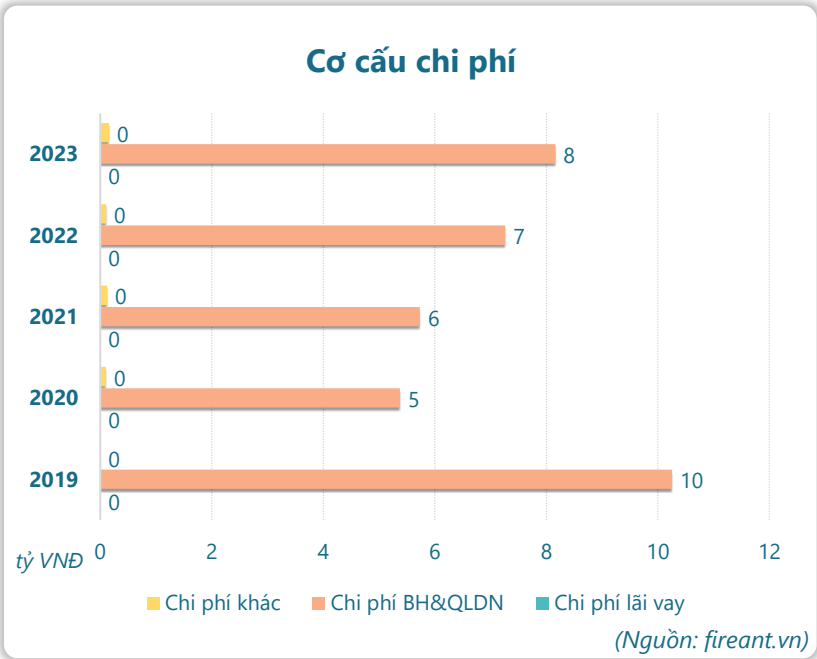
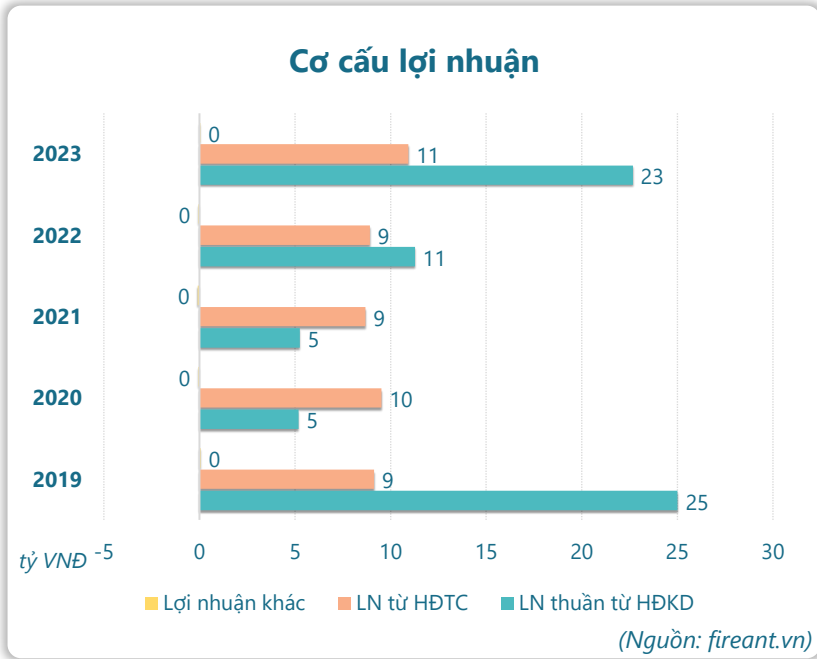
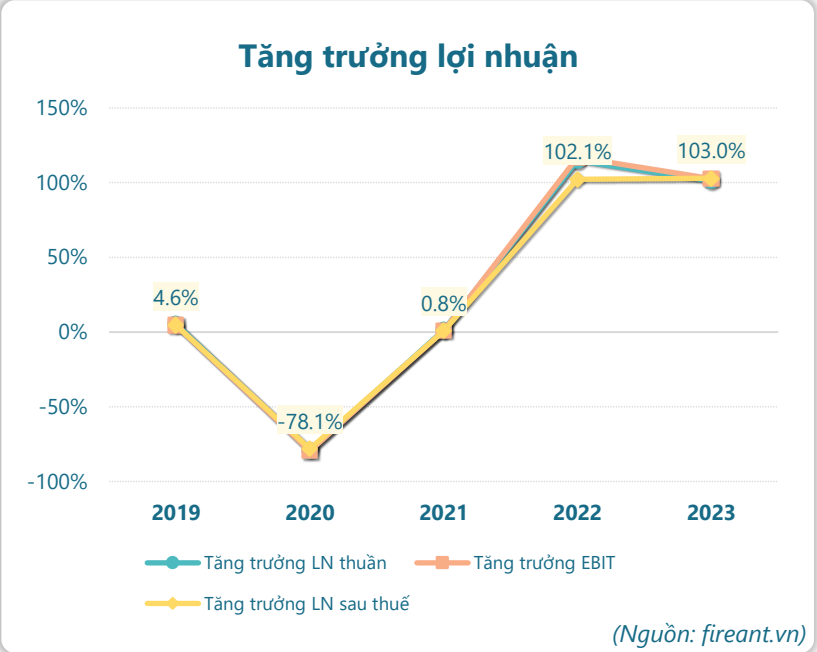
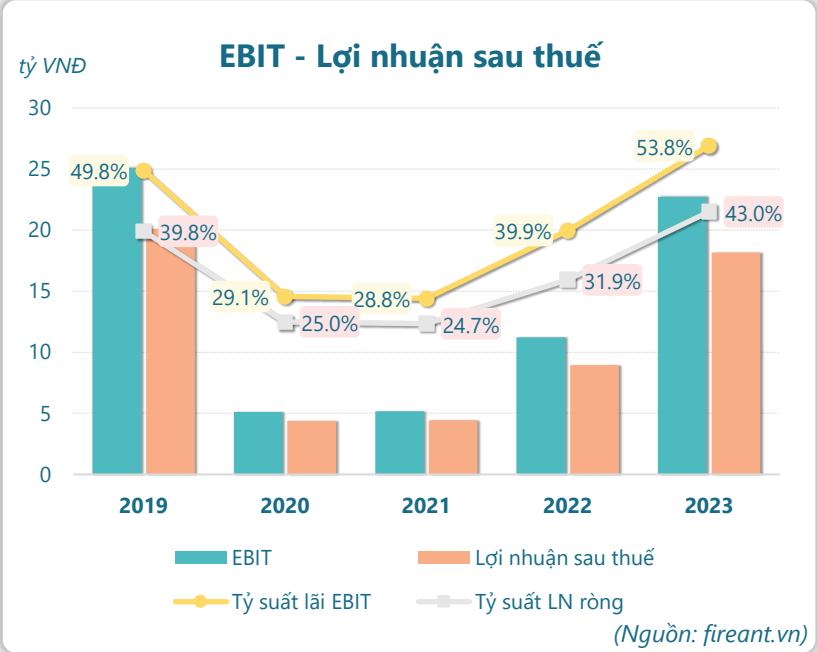
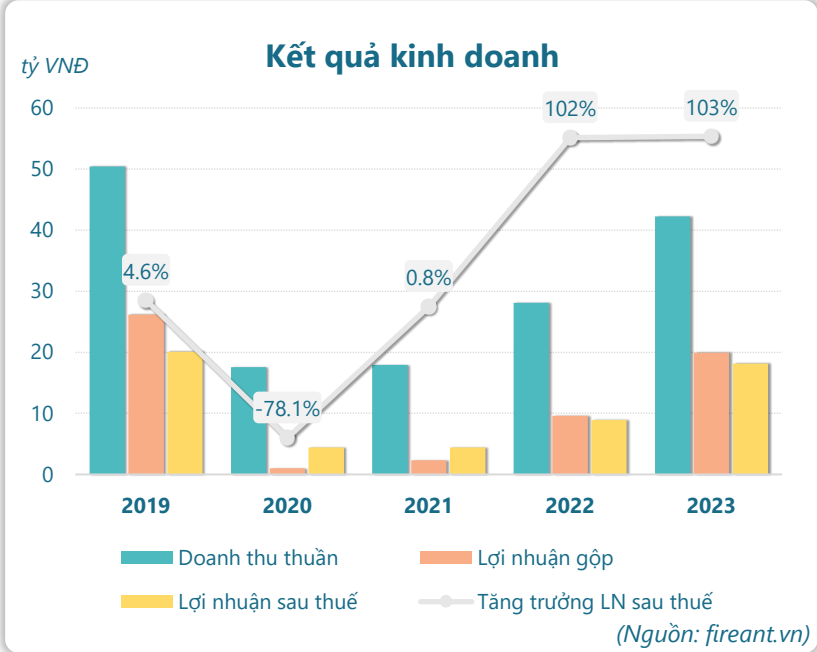


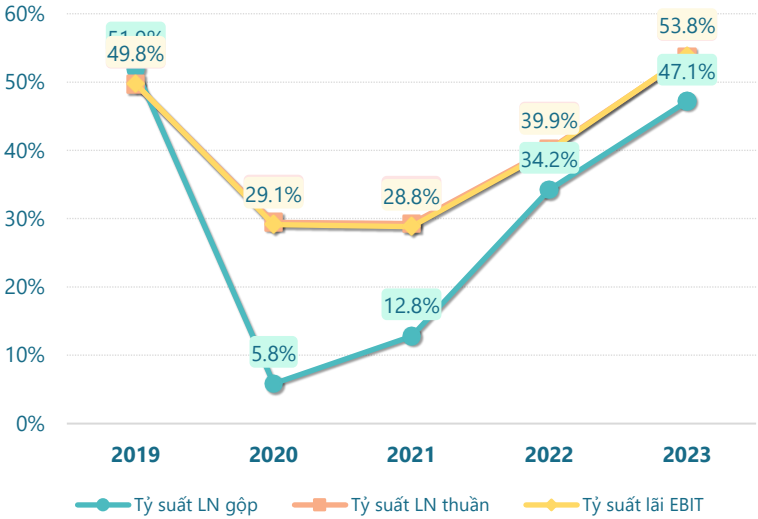
Ngày	33,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.0%	22.2%	28.9%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	23,034 - 69,891
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	408
Số lượng CPLH (CP)	12,364,100
KLGD BQ 20 phiên (CP)	10
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	(0.00)
EPS	1,469
P/E	22.5



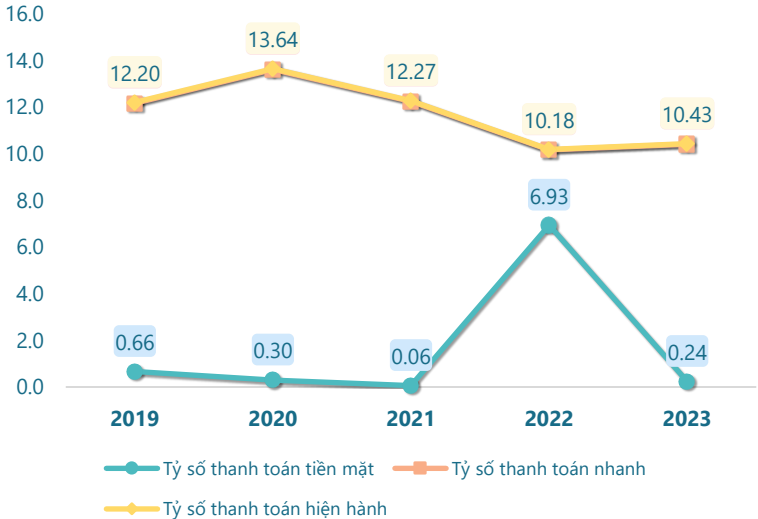


Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



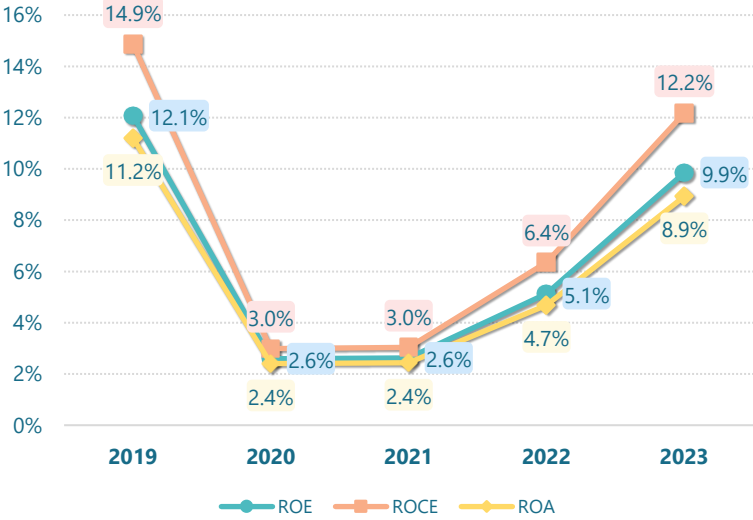
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



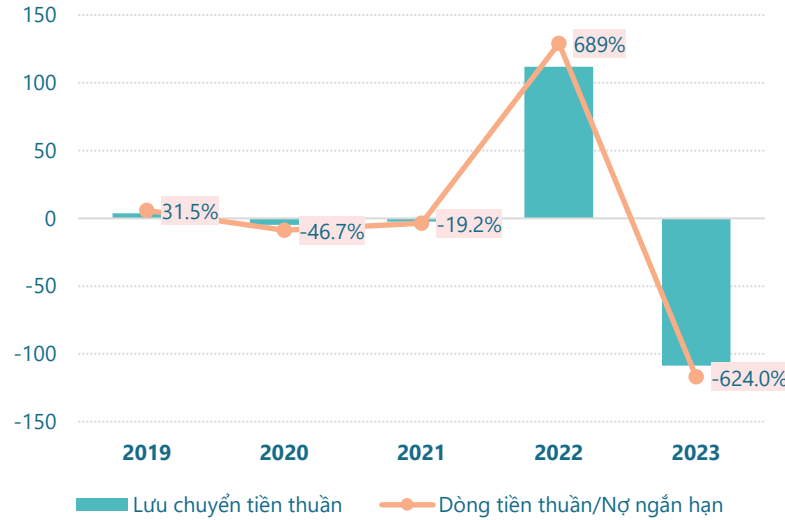
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



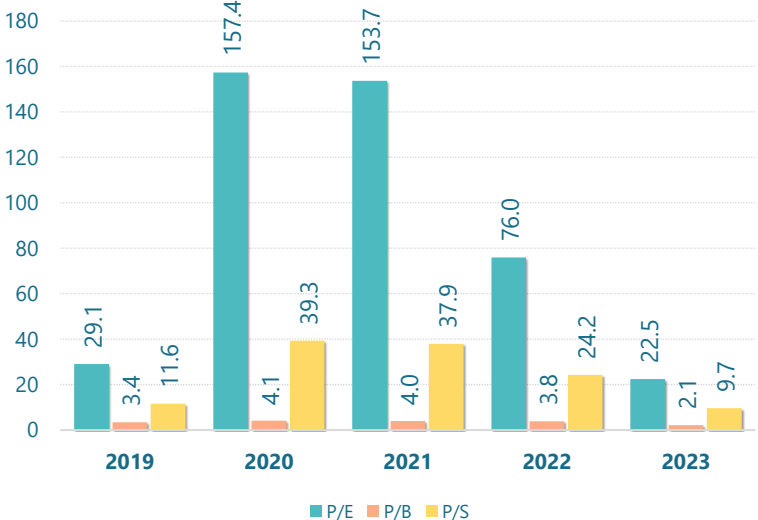
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)